

Số: 324 /QĐ-SVHTTDL

Lai Châu, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phát hiện, tiến cử và theo dõi, đánh giá người có tài năng thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12 /2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 04/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Hướng dẫn số 110/HD-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh về tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự công nhận, tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức có tài năng trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát hiện, tiến cử và theo dõi, đánh giá người có tài năng thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- Lãnh đạo Sở VH TTDL;
- Trang thông tin điện tử Sở VH TTDL;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Trần Mạnh Hùng

QUY ĐỊNH

Quy chế phát hiện, tiến cử và theo dõi, đánh giá người có tài năng thuộc phạm vi quản lý của Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu
(Ban hành kèm theo Quyết định số:324 /QĐ-SVHTTDL ngày 30/9/2026 của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc phát hiện, tiến cử, theo dõi, đánh giá; trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch trong việc phát hiện, tiến cử, theo dõi, đánh giá người có tài năng thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch.

2. Những nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ, Hướng dẫn số 110/HD-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phát hiện, tiến cử, theo dõi, đánh giá và thực hiện chính sách đối với người có tài năng.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ, đúng tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định.

2. Việc phát hiện, tiến cử, theo dõi, đánh giá người có tài năng phải căn cứ vào phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, kết quả thực hiện nhiệm vụ, thành tích, sáng kiến, sản phẩm cụ thể và mức độ đóng góp cho cơ quan, đơn vị, ngành và địa phương.

3. Bảo đảm đúng thẩm quyền, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện, tiến cử, quản lý, sử dụng và phát huy người có tài năng.

4. Không lợi dụng việc phát hiện, tiến cử người có tài năng để vụ lợi hoặc thực hiện các hành vi trái quy định của pháp luật.

Điều 4. Lĩnh vực ưu tiên phát hiện, tiến cử người có tài năng

1. Căn cứ Danh mục lĩnh vực và vị trí việc làm ưu tiên thu hút, trọng dụng người có tài năng của tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, ưu tiên phát hiện, tiến cử người có tài năng trong các lĩnh vực sau:

- a) Quản lý lễ hành; Quản lý xúc tiến, quảng bá du lịch; Quản lý báo chí;
- b) Quản lý Di sản văn hoá;
- c) Quản lý thể dục thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp;
- d) Pháp chế viên; Công nghệ thông tin điện tử; Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2. Các lĩnh vực khác theo yêu cầu nhiệm vụ của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch và theo danh mục lĩnh vực, vị trí việc làm ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Chương II PHÁT HIỆN, TIẾN CỬ NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG

Điều 5. Phát hiện người có tài năng

1. Việc phát hiện người có tài năng được thực hiện thường xuyên thông qua quá trình quản lý, sử dụng, đánh giá công chức, viên chức; kết quả thực hiện nhiệm vụ; kết quả nghiên cứu khoa học, sáng kiến, đề tài, dự án; thành tích trong công tác và các hình thức khác theo quy định.

2. Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm chủ động phát hiện, bồi dưỡng, tạo điều kiện để công chức, viên chức phát huy năng lực, sở trường; kịp thời đề xuất, tiến cử người có tài năng theo quy định.

3. Khuyến khích công chức, viên chức tự đăng ký, đề xuất hoặc được tập thể, đồng nghiệp giới thiệu khi đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

4. Việc phát hiện người có tài năng phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian công tác; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; uy tín trong cơ quan, đơn vị và mức độ đóng góp đối với sự phát triển của ngành, địa phương.

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện tiến cử

1. Người được tiến cử phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, Hướng dẫn số 110/HD-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản có liên quan.

2. Ngoài các tiêu chuẩn chung, ưu tiên xem xét đối với công chức, viên chức có một hoặc nhiều thành tích nổi bật sau đây:

a) Có sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc công trình được công nhận, áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực.

b) Chủ trì hoặc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, đề án, chương trình, dự án lớn của ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai có hiệu quả.

c) Có thành tích xuất sắc, nổi trội, được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận, khen thưởng hoặc có đóng góp quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành.

d) Có năng lực đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước hoặc chất lượng cung cấp dịch vụ công.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị công nhận người có tài năng

Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Tờ trình của phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

b) Sơ lược lý lịch của cá nhân;

c) Báo cáo thành tích, kết quả công tác của cá nhân.

d) Báo cáo tự đánh giá theo mẫu.

đ) Nhận xét của tập thể lãnh đạo đơn vị.

e) Nhận xét của cấp ủy cùng cấp (nếu có).

g) Bản sao các tài liệu chứng minh thành tích, sáng kiến, đề tài, công trình nghiên cứu, quyết định khen thưởng hoặc các tài liệu có liên quan.

h) Các tài liệu khác theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

Hồ sơ phải bảo đảm đầy đủ, trung thực, chính xác; người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ.

Điều 8. Trình tự, thủ tục tiến cử

1. Người đứng đầu phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức rà soát, đánh giá, lựa chọn cá nhân đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện; tổ chức họp tập thể Lãnh đạo Sở để xem xét, thống nhất trước khi đề nghị.

2. Hồ sơ đề nghị gửi về Văn phòng Sở để kiểm tra, tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở xem xét.

3. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa bảo đảm theo quy định, Văn phòng Sở có trách nhiệm hướng dẫn đơn vị hoàn thiện.

4. Trên cơ sở hồ sơ và ý kiến thẩm định, Giám đốc Sở quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận người có tài năng theo phân cấp quản lý.

5. Kết quả xem xét được thông báo bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Chương III **THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ, TIẾP TỤC VÀ THÔI ÁP DỤNG** **CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG**

Điều 9. Theo dõi, đánh giá người có tài năng

1. Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đánh giá quá trình công tác, kết quả thực hiện nhiệm vụ, việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị đối với người có tài năng.

2. Nội dung theo dõi, đánh giá gồm:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ; chất lượng, tiến độ và hiệu quả công việc.

c) Kết quả nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, chuyên đổi số, cải cách hành chính hoặc các sản phẩm, công trình, đề án, dự án được giao chủ trì hoặc tham gia thực hiện.

d) Khả năng đổi mới sáng tạo, phát huy năng lực chuyên môn, khả năng dẫn dắt, hướng dẫn, đào tạo và hỗ trợ đồng nghiệp.

đ) Uy tín trong cơ quan, đơn vị; tinh thần đoàn kết, phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Việc theo dõi, đánh giá được thực hiện thường xuyên và là căn cứ để xem xét tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách đối với người có tài năng.

Điều 10. Tiếp tục áp dụng chính sách đối với người có tài năng

1. Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức rà soát, đánh giá đối với người đang được áp dụng chính sách người có tài năng.

2. Người có tài năng được đề nghị tiếp tục áp dụng chính sách khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh và có kết quả đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tiếp tục phát huy năng lực, có đóng góp tích cực cho cơ quan, đơn vị.

3. Hồ sơ đề nghị tiếp tục áp dụng chính sách thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Văn phòng Sở có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, tham mưu Giám đốc Sở xem xét trình cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý.

Điều 11. Thôi áp dụng chính sách đối với người có tài năng

1. Người có tài năng bị xem xét thôi áp dụng chính sách khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Không còn đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.
- b) Hai năm liên tiếp không hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc bị xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.
- c) Bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng hoặc pháp luật của Nhà nước đến mức không đủ điều kiện tiếp tục áp dụng chính sách.
- d) Có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp hoặc có hành vi làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, đơn vị.
- đ) Có đơn tự nguyện đề nghị thôi áp dụng chính sách.
- e) Các trường hợp khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Khi phát hiện cá nhân thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, người đứng đầu phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm lập hồ sơ, báo cáo Giám đốc Sở xem xét theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 12. Hồ sơ, trình tự xem xét tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách

1. Hồ sơ đề nghị tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách được thực hiện theo quy định của Chính phủ, Hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản có liên quan.

2. Người đứng đầu phòng, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ và nội dung đề nghị.

3. Văn phòng Sở chủ trì kiểm tra hồ sơ, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu Giám đốc Sở xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Kết quả xem xét tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách phải được thông báo bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện.

Chương IV TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Văn phòng Sở

1. Là cơ quan đầu mối tham mưu Giám đốc Sở triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Hướng dẫn các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc phát hiện, tiến cử, theo dõi, đánh giá người có tài năng; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, tham mưu Giám đốc Sở xem xét trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Giám đốc Sở, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

4. Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế khi có quy định mới của Trung ương hoặc của tỉnh.

5. Quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc phát hiện, tiến cử, theo dõi, đánh giá và thực hiện chính sách đối với người có tài năng theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 14. Trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Quy chế này đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn, tiến cử người có tài năng; bảo đảm việc đánh giá khách quan, công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, điều kiện và trình tự, thủ tục theo quy định.

Theo dõi, đánh giá quá trình công tác, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người có tài năng; kịp thời đề xuất tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách theo quy định.

Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về tính chính xác, trung thực của hồ sơ, tài liệu và nội dung đề nghị.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc Sở và cơ quan có thẩm quyền.

Điều 15. Trách nhiệm của người được công nhận có tài năng

Không ngừng rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác.

Chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của tỉnh và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

Phát huy năng lực, sở trường; chủ động nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo, cung cấp thông tin phục vụ công tác theo dõi, đánh giá theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan quản lý nếu kê khai, báo cáo không trung thực hoặc vi phạm các quy định có liên quan.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những nội dung chưa phù hợp, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phản ánh bằng văn bản về Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành./.
